

TỔ CHỨC CHO HỌC SINH ĂN TRƯA TẠI TRƯỜNG - MỘT HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ CỦA CÁC TRƯỜNG DẠY HỌC CẢ NGÀY

NGUYỄN CÔNG CHIẾN*

Ngày nhận bài: 01/06/2016; ngày sửa chữa: 02/06/2016; ngày duyệt đăng: 03/06/2016

Abstract: The paper presents situation of the effective allocation of two budget grants in line with the objectives of SEQAP (School education quality assurance programme). Some lessons learned from organizing and managing school lunches should be shared among full day schooling primary schools in ethnic minority areas.

Keywords: Organization of student lunches at school.

Một trong bốn thành phần của SEQAP là *quỹ giáo dục nhà trường và quỹ phúc lợi học sinh (HS)*. Quỹ giáo dục nhà trường cung cấp thêm kinh phí chi thường xuyên dành cho các hoạt động giáo dục liên quan tới việc tổ chức hoạt động của nhà trường khi thực hiện dạy học cả ngày (như tổ chức cho HS ăn trưa tại trường). Quỹ phúc lợi HS cung cấp thêm nguồn kinh phí dành cho các hoạt động ngoài giáo dục, giúp những HS nghèo nhất tiếp tục đi học khi trường tăng thêm thời gian chuyển sang dạy học cả ngày; quỹ này cũng thường được sử dụng để hỗ trợ những HS nghèo nhất và có hoàn cảnh khó khăn nhất, đặc biệt là HS dân tộc thiểu số.

Cho đến năm học 2015-2016, những trường tham gia SEQAP đã triển khai các hoạt động hai quỹ cơ bản đạt mục tiêu của SEQAP đề ra và thu được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

1. Những kết quả chủ yếu

1.1. Phân bổ kinh phí hai quỹ có hiệu quả. Phân bổ kinh phí quỹ phúc lợi HS từ trung ương cho các tỉnh tham gia SEQAP đảm bảo đúng đối tượng các tỉnh nghèo, tỉnh có nhiều trường tham gia SEQAP và

trường thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tỉ lệ HS nghèo, HS dân tộc cao; phương án ưu tiên nhận kinh phí quỹ nhiều hơn các tỉnh khác được các địa phương đánh giá cao.

Phân bổ kinh phí hai quỹ từ tỉnh đến trường được các địa phương thực hiện theo Quyết định số 4828/QĐ-BGDĐT ngày 26/10/2010 của Bộ GD-ĐT; Công văn số 519/BGDĐT-SEQAP ngày 28/12/2011 và Công văn số 529/BGDĐT-SEQAP ngày 26/12/2013 của Ban Quản lý SEQAP Trung ương được các địa phương triển khai đúng quy định, đảm bảo các trường nghèo, trường thuộc vùng KT-XH đặc biệt khó khăn có tỉ lệ HS nghèo, HS dân tộc cao được nhận kinh phí quỹ nhiều hơn.

1.2. Thực hiện quyền tự chủ về tài chính của các trường. Thực hiện cơ chế phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ về tài chính cho các trường đến nay có những chuyển biến tích cực, cụ thể: có 1.529/1.628 trường tham gia SEQAP có tài khoản tại kho bạc nhà nước (chiếm 93,9%); trường được giao quyền tự chủ về

* Chuyên gia tư vấn SEQAP

tài chính theo Nghị định số 43/NĐ-CP của Chính phủ có 1.505 (chiếm 98,4%) trường có tài khoản tại Kho bạc nhà nước, chủ yếu là các trường thuộc vùng núi cao, vùng khó khăn.

1.3. Quản lí và sử dụng quỹ giáo dục nhà trường. Đa số các trường căn cứ hướng dẫn của Ban Quản lí SEQAP Trung ương xây dựng kế hoạch cho các hạng mục chi: duy tu cải tạo sửa chữa nhỏ; các nguồn thiết yếu (điện thoại, điện nước,...); thuê người nấu ăn trưa và quản lí HS buổi trưa; đồ dùng lớp học (giấy, bút chì, vở, phấn,...); tài liệu học tập bổ sung (sách giáo khoa bổ sung, tài liệu học tập,...); các hoạt động của câu lạc bộ trường học; bổ sung đầu sách cho thư viện trường học hoặc xây dựng tủ sách lớp học. Việc thực hiện các quy định về chế độ kế toán, báo cáo tài chính, đối chiếu với Kho bạc Nhà nước,... được hầu hết các trường thực hiện đúng quy định.

Thực hiện mục tiêu của SEQAP, đa số các trường ưu tiên tạo điều kiện kinh phí quỹ giáo dục nhà trường cho các điểm trường lẻ có thực hiện dạy học cả ngày. Đến nay, đã có 3.452/4.540 điểm trường lẻ sử dụng kinh phí quỹ giáo dục nhà trường (chiếm 76,03%).

1.4. Quản lí và sử dụng quỹ phúc lợi HS. Đa số các trường tổ chức buổi trưa cho HS ở lại trường. Ngoài việc HS được ăn đủ lượng, đủ chất,..., các em còn được học kĩ năng sống và đáp ứng nhu cầu của HS như đọc sách tại thư viện nhà trường, chơi các trò chơi dân gian,....

Hoạt động tổ chức cho HS ăn trưa tại trường chủ yếu được các trường thực hiện tại các điểm trường chính. Tuy nhiên, đã có tới 3.820 điểm trường lẻ tổ chức cho HS ăn trưa tại trường (đạt 84,1% tổng số điểm trường tại địa phương).

Việc xác định số HS được hỗ trợ bữa trưa được thực hiện công khai, minh bạch, có sự tham gia của hội cha mẹ HS và chính quyền địa phương. Nhiều trường (chủ yếu các trường thuộc tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên) đã tích cực vận động sự tham gia đóng góp của các gia đình HS không thuộc diện được hỗ trợ để có thể tổ chức cho 100% HS ăn trưa tại trường.

1.5. Trợ giảng tiếng dân tộc. Trong những năm qua, việc giúp HS dân tộc có khó khăn trong học tập do chưa thành thạo tiếng Việt được các địa phương chủ động bố trí giáo viên người bản địa, người dân tộc thiểu số đứng lớp, sử dụng tài liệu Tiếng Việt 1 Công nghệ giáo dục trong giảng dạy, góp phần nâng cao kết quả học tập của HS dân tộc. Nguồn kinh phí thuê trợ giảng tiếng dân tộc được sử dụng hỗ trợ việc tăng thêm số lượng HS ăn trưa thuộc đối tượng hộ cận nghèo, HS ở xa trường,...

2. Hiệu quả bền vững của việc tổ chức cho HS ăn trưa tham gia học cả ngày

Để duy trì việc tổ chức cho HS ăn trưa tại trường khi SEQAP kết thúc (cuối năm học 2015-2016), các địa phương đang triển khai các công việc chính:

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo quản lí nhà nước của chính quyền địa phương,... đối với việc tổ chức cho HS ăn trưa và tham gia học cả ngày; phát huy sức mạnh tổng hợp của các hệ thống chính trị, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên nhà trường, sự tham gia của HS và phụ huynh HS, sự đồng thuận của chính quyền địa phương và nhân dân,... sẽ là những nhân tố quan trọng đảm bảo sự thành công của việc tổ chức cho HS ăn trưa tham gia học cả ngày có hiệu quả.

Các hoạt động tuyên truyền cần được tiến hành một cách chủ động, tích cực và thường xuyên; chú trọng công tác tuyên truyền vận động gia đình, dòng họ, thôn bản, cơ quan, doanh nghiệp, phụ huynh và HS nhận thức rõ sự cần thiết, ích lợi của việc tổ chức cho HS ăn trưa để tham gia học cả ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, các ngành, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện tốt cho việc tổ chức HS ăn trưa và tham gia các hoạt động giáo dục trong trường tiểu học dạy học cả ngày.

- Duy trì, áp dụng linh hoạt các bài học kinh nghiệm của SEQAP trong những năm triển khai tổ chức HS ăn trưa trong các trường dạy học cả ngày; sử dụng các nguồn kinh phí hỗ trợ HS ăn trưa có hiệu quả nhất.

Hiện nay, các nguồn kinh phí hỗ trợ cho HS ăn trưa tại trường bao gồm: kinh phí trung ương; chính sách hỗ trợ của địa phương; xã hội hóa giáo dục (gồm: nguồn kinh phí huy động tự nguyện của các tổ chức trong và ngoài nước, kinh phí do phụ huynh đóng góp và huy động HS tự mang cơm đến trường ăn trưa,...). Căn cứ điều kiện cụ thể của HS nơi trường đóng, địa phương cần lựa chọn sử dụng nguồn kinh phí phù hợp thực tiễn, đạt hiệu quả tốt.

Trong các nguồn lực nói trên, việc chủ động, sáng tạo phối hợp linh hoạt các nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước và địa phương, kinh phí xã hội hóa giáo dục (đóng góp của cha mẹ HS, hỗ trợ của cộng đồng và các tổ chức xã hội,...) là những yếu tố quan trọng góp phần đảm bảo duy trì việc tổ chức cho HS ăn trưa và tham gia học cả ngày tại trường tiểu học.

* * *

Như vậy, cho đến nay, việc quản lý và sử dụng các Quỹ hỗ trợ tại địa phương đã đi vào nền nếp và đem lại hiệu quả rõ rệt. Việc tổ chức ăn trưa tại trường để HS tham gia học cả ngày đã trở thành một hoạt động thường xuyên trong các trường dạy học cả ngày. Có thể dễ dàng nhận thấy: tại các trường tiểu học dạy học cả ngày, hoạt động trợ giảng tiếng dân tộc đã giúp HS dân tộc thiếu số gặp khó khăn trong học tập do chưa sử dụng thành thạo tiếng Việt tiếp thu bài tốt hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, chuẩn bị tích cực cho giai đoạn đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo theo yêu cầu của giai đoạn mới. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Báo cáo số 47522-VN của Ngân hàng Thế giới thẩm định Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học.
- [2] Báo cáo đợt đồng đánh giá SEQAP lần thứ 3 của Bộ GD-ĐT và các nhà tài trợ (tháng 9/2011).
- [3] Báo cáo đợt đồng đánh giá SEQAP lần thứ 5 của Bộ GD&ĐT và các nhà tài trợ (tháng 9/2012).
- [4] Hiệp định Tài trợ 4608-VN ngày 21/8/2009 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội phát triển Quốc tế.
- [5] Quyết định số 12/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT phê duyệt nội dung văn kiện và quyết định đầu tư Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP).
- [6] Thông tư liên tịch số 15/2010/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/1/2010 hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí SEQAP (2010-2015); TTLT số 143/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 18/10/2013 sửa đổi một số điều của TTLT số 15/2010/TTLT-BTC-BGDĐT.
- [7] Quyết định số 483/QĐ-BGDĐT ngày 29/1/2010 của Bộ GD-ĐT phê duyệt “Sổ tay hướng dẫn triển khai thực hiện” và “Sổ tay hướng dẫn quản lý tài chính SEQAP”.